

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày 24-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đoàn Thị Nhâm.

2. Bà Phạm Thị Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Sỹ Cách – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/3/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/HSST, ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Thị N; Sinh ngày: 21/12/1977 tại Thái Bình; Nơi đăng HKTT và chỗ ở: Tổ 9, phường S, thành phố B, tỉnh B; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề ngH: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Đỗ Văn Đ và bà Đỗ Thị T; Bị cáo có chồng là Bùi Quang D; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2002; con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Triệu Thị B, sinh năm 1981. (Có mặt).

Nghề ngH: Lao động tự do.

Địa chỉ: Tổ 6, phường Đ, thành phố B, tỉnh B

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bùi Quang D, sinh năm 1982.

Nghề ngH: Công an.

Địa chỉ: Tổ 9, phường S, thành phố B, tỉnh B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

- Lâm Vũ H, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, phường S, thành phố B, tỉnh B.

- Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1974. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 9, phường S, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2022, anh Bùi Quang D mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 97A - 047.65 của chị Triệu Thị B để sử dụng vào việc cá nhân và hẹn ngày hôm sau sẽ trả xe. Sau khi mượn được xe, anh Bùi Quang D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.65 về nhà và đỗ xe tại vỉa hè ngoài ngõ 112 đường Đ, thuộc tổ 9, phường C, thành phố B. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Đỗ Thị N (là vợ anh D) trên đường đi về nhà thì thấy chiếc xe MAZDA màu trắng mang biển kiểm soát 97A - 047... đỗ trên vỉa hè. N biết chiếc xe ô tô trên là của chị Triệu Thị B, đồng thời do nghi ngờ giữa chị B và anh D có quan hệ tình cảm với nhau nên khi về đến nhà, N hỏi anh D: *“Lại lấy xe của con B đi về à?”* Sau đó giữa N và anh D có lời qua tiếng lại với nhau. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Đỗ Thị N một mình đi ra vị trí xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.65, chụp ảnh chiếc xe ô tô rồi gửi tin nhắn kèm hình ảnh xe ô tô cho chị Triệu Thị B với nội dung: *“Con đi dịp me may cho chồng tao đi xe may về dịp me may muốn tao đập nát xe may ra k ha? Con đi. Tao đã cảnh báo may tránh xa chồng tao ra nhưng mày vẫn cố tình thì hq may đừng trách tao. dịp me may k vào lấy xe ngay về tao đập tan xe may ra đấy con đi...”*. Thấy vậy, chị B nhắn tin trả lời N là *“Tao cho thuê xe kon mày thik đập hộ tao cai”*. N tiếp tục nhắn tin cho chị B là *“đc rùi may dám đi với chồng tao thì chưa cái gì tao k dám cả con đi nghe rõ. cái giá mày phải trả khi đi với chồng tao nó rất đắt. Tao cảnh báo con đi B lần cuối cùng nếu mày k tránh xa chồng tao ra mà vẫn con lq đến chồng tao thì may đừng trách tao phải làm điều tao k muốn”*. Ngay sau khi nhắn tin cho chị B thì Đỗ Thị N đã dùng tay phải nhặt một viên đá (không rõ kích thước), màu nâu cạnh vỉa hè (ngay gần vị trí xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx) rồi gạch, viết chữ lên mặt ngoài cửa trước, cửa sau bên lái (bên trái) và phần nắp capo của xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx làm xước, bong tróc sơn của xe ô tô. Sau đó, N gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị Tuyết L (là hàng xóm của N) đến vị trí xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx và nói với chị L về việc N vừa gạch, viết lên xe ô tô của chị B.

Sau khi nhận được tin nhắn của Đỗ Thị N, chị Triệu Thị B lo sợ xe ô tô của mình sẽ bị N làm hư hỏng nên chị B đã gọi điện cho anh Bùi Quang D bảo anh D mang xe ô tô trả lại cho chị B, nhưng anh D nói là N đang đứng cạnh xe ô tô, không cho anh D lấy xe nên anh D bảo chị B vào lấy xe. Chị B gọi điện cho anh Lâm Vũ H nhờ anh H vào lấy xe cho chị B. Sau đó anh H đến ngõ 112 đường Đội Kỳ, thành phố Bắc Kạn rồi điều khiển xe ô tô về nhà cho chị B. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/4/2022, chị B kiểm tra xe ô tô thì thấy có nhiều vết cà xước ở hai cánh cửa bên lái và nắp capo nên chị B gọi điện cho anh D để báo sự việc, anh D cũng trực tiếp ra xem và xác nhận xe bị cà xước. Sau đó chị B có đơn trình báo gửi cơ quan Công an để giải quyết.

Kết quả khám phương tiện xe ô tô nhãn hiệu MAZDZ CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 97A - 047.xx xác định:

- Trên nắp capo phía trước (trên khoang động cơ) có dòng chữ *“Mày cho chồng tao đi xe mày về nhà, Địt mẹ”*, các chữ trên sử dụng vật cứng có cạnh viết lên bề mặt sơn của nắp capo, tại các nét chữ có bám dính vật chất màu nâu đỏ (nghi là gạch đất nung) kích thước tập trung trên diện 1m35 x 80cm x sâu trung bình 0,1mm.

- Quan sát mặt ngoài cánh cửa phía trước bên lái của chiếc xe phát hiện:

+ Tại phía dưới gương chiếu hậu có dòng chữ “TAO” chữ trên sử dụng vật cứng có cạnh viết lên bề mặt sơn, làm xước sơn, tại các nét chữ có bám dính vật chất màu nâu đỏ (nghỉ là gạch đất nung) kích thước 26,5cm x 15cm x sâu trung bình 0,1mm.

+ Tại phía trên tay nắm cửa phát hiện chữ “ĐI” chữ trên sử dụng vật cứng có cạnh viết lên bề mặt sơn, làm xước sơn, tại các nét chữ có bám dính vật chất màu nâu đỏ (nghỉ là gạch đất nung) kích thước 22cm x 8,5cm x sâu trung bình 0,1mm.

- Quan sát mặt ngoài cánh cửa sau bên lái phát hiện dòng chữ “ĐỊT MẸ CON B” chữ trên sử dụng vật cứng có cạnh viết lên bề mặt sơn, làm xước sơn, tại các nét chữ có bám dính vật chất màu nâu đỏ (nghỉ là gạch đất nung) kích thước 74,5cm x 39cm x sâu trung bình 0,1mm.

- Quan sát vỏ kim loại phía sau bên lái (trên bánh sau bên lái) phát hiện một dấu vết trượt xước sơn, kích thước 3,5cm x 0,8cm x sâu khoảng 0,2mm. Vị trí cách mép cửa sau bên lái là 9cm và cách cua lốp là 7cm.

- Quan sát mặt ngoài cánh cửa phía trước bên phụ (bên phải) có một vết trượt xước mất sơn, kích thước 2cm x 0,8cm x sâu khoảng 0,02mm. Vị trí cách mép sau cánh cửa là 34cm và cách mép cửa dưới là 54cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 108 ngày 22/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Kạn kết luận: 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 97A - 047.xx, xe cũ đã qua sử dụng, trị giá thiệt hại như sau:

- Mặt trên nắp Capo phía trước (trên phần động cơ), giá trị thiệt hại là 1.512.000 đồng (Một triệu năm trăm mười hai nghìn đồng chẵn).

- Tại mặt ngoài cánh cửa phía trước bên lái gồm:

+ Phần vỏ xe bên ngoài phía dưới gương chiếu hậu cánh cửa, giá trị thiệt hại là 1.080.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

+ Phía trên tay nắm cửa phần vỏ bên ngoài cánh cửa, giá trị thiệt hại là 1.080.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Mặt ngoài cánh cửa sau bên lái phần vỏ bên ngoài cánh cửa và mặt ngoài vỏ xe phía trên bánh xe phía sau bên lái, giá trị thiệt hại là 1.080.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Mặt ngoài cánh cửa xe phía trước bên phụ, giá trị thiệt hại là 972.000 đồng (Chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn).

Tổng giá trị thiệt hại 5.724.000 đồng (Năm triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn đồng).

Tại biên bản làm việc ngày 22/12/2022 với Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Kạn xác định:

- Mặt ngoài cánh cửa sau bên lái phần vỏ bên ngoài cánh cửa giá trị thiệt hại là 880.000 đồng (Tám trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Mặt ngoài vỏ xe phía trên bánh xe phía sau bên lái, giá trị thiệt hại là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Đỗ Thị N thừa nhận được cầm viên đá gạch, viết lên vị trí nắp capo và mặt ngoài hai cánh cửa bên lái của xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx. Ngoài ra không được gạch viết lên vị trí nào của xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định các vết xước sơn trên nắp capo, phía ngoài cửa trước, cửa sau bên lái (bên trái) của xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx là do Đỗ Thị N gây ra có tổng giá trị thiệt hại là

4.552.000,đ (Bốn triệu năm trăm năm hai nghìn đồng). Đối với các vết xước ở mặt ngoài cánh cửa xe phía trước bên phụ và mặt ngoài vỏ xe phía trên bánh xe phía sau bên lái của xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx có tổng giá trị thiệt hại là 1.172.000đ (một triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng) không đủ căn cứ để xác định Đỗ Thị N là người gây ra các vết hư hỏng này.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Về vật chứng của vụ án: - Đối với xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 97A - 047.xx. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại cho chị Triệu Thị B.

- Đối với viên đá nhỏ (không rõ kích thước), màu nâu mà Đỗ Thị N sử dụng để gạch, viết lên xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx gây bong tróc sơn, hư hỏng xe ô tô biển kiểm soát 97A - 047.xx. Sau khi thực hiện hành vi Đỗ Thị N đã vứt viên đá đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Triệu Thị B yêu cầu bị cáo Đỗ Thị N phải bồi thường số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường xong, chị Triệu Thị B không yêu cầu gì thêm. Anh Bùi Quang D không có yêu cầu gì.

Trước khi xét xử, ngày 21/3/2023 và ngày 23/3/2023 bị cáo Đỗ Thị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tổng số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 14/CT - VKSTPBK ngày 08/02/2023 truy tố bị cáo Đỗ Thị N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Đỗ Thị N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị N từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Quang D không có yêu cầu gì nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị tạm giữ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) mà bị cáo N đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án. Sau khi thi hành án xong, số tiền thừa sẽ được trả lại cho Đỗ Thị N.

Bị cáo Đỗ Thị N nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/4/2022, tại khu vực ngõ 112 đường Đội Kỳ, thuộc tổ 9, phường S, thành phố B, tỉnh B, Đỗ Thị N đã có hành vi dùng viên đá nhỏ (không rõ kích thước), màu nâu gạch, viết lên phần nắp Capo và mặt ngoài hai cánh cửa bên lái (bên trái) xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 97A - 047.xx của chị Triệu Thị B, gây bong tróc sơn, làm hư hỏng tài sản của chị B với tổng giá trị thiệt hại là 4.552.000đ (Bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thị N đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..... thì bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Đỗ Thị T là người được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn tặng Bằng khen và Ban liên lạc Bộ đội trường sơn - Đường Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương. Vì vậy bị cáo còn

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, bị cáo lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo có công việc và thu nhập ổn định, có khả năng kinh tế. Bên cạnh đó, gia đình, người thân của bị cáo sẽ gặp nhiều khó khăn nếu bị cáo phải đi chấp hành án ở trại cải tạo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con của bị cáo còn nhỏ; Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội. Mục đích phạm tội của bị cáo là gây thiệt hại về tài sản cho người khác, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo, vừa đảm bảo tính khả thi mà vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Tạm giữ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) mà bị cáo N đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án. Sau khi thi hành án xong, số tiền thừa sẽ được trả lại cho Đỗ Thị N.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 6.000.000đ, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho mình; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Quang D cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình bất cứ khoản gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 97A - 047.xx. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã trả lại cho chị Triệu Thị B. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng là phạt tiền hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N.

[11] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị N 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Tạm giữ số tiền 15.000.000đ mà bị cáo N đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ngày 21/3/2023 và ngày 23/3/2023 theo Biên lai thu tiền số 0002134 và 0002137 để đảm bảo thi hành án. Sau khi thi hành án xong, số tiền thừa sẽ được trả lại cho Đỗ Thị N.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Thị N phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ quan. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tp;
- Công an tp;
- Chi cục THADS tp;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền